

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 3 - SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 229/2026/HS-ST
Ngày 10 - 9 - 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - SƠN LA**

- Th phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lô Văn Long

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Văn Bích; ông Lò Văn Thôn

- Thư ký phiên toà: Ông Bùi Quang Hùng - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 3 - Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Sơn La tham gia phiên toà: Ông Mai Văn Quyết - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2026 tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 - Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 238/2026/TLST-HS ngày 27 tháng 8 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 246/2026/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đèo Văn H**, Sinh năm 2006, tại xã Bó S, tỉnh Sơn La;

Nơi cư trú: Bản L, xã Bó S, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt nam; con ông Đèo Văn Ch (đã chết) và bà Tòng Thị Ngh; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/3/2026 cho đến nay; có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Anh Cà Văn Th, Sinh năm 1986; Nơi cư trú: Bản Nong M, xã Chiềng S, tỉnh Sơn La, có mặt.

- Anh Cà Văn Phong, Sinh năm 1988; Nơi cư trú: Bản Nong M, xã Chiềng S, tỉnh Sơn La, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 55 phút ngày 24/3/2026, Tổ công tác của Công an xã Bó S làm nhiệm vụ tại bản Ten, xã Bó S, tỉnh Sơn La phát hiện bắt quả tang các đối tượng Đèo Văn H S ngày 28/3/2006 và Lương Văn Hùng S ngày 25/5/2002 cùng trú tại bản Ten, xã Bó S, tỉnh Sơn La; Cà Nguyên Vũ, S ngày 23/02/2011 và Cà Văn

Tuyển S ngày 23/7/2012 cùng trú tại bản Nong Mừ, xã Chiềng Sơ, tỉnh Sơn La về hành vi cất giấu trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ gồm:

Thu của Lường Văn Hùng 01 gói nilon màu hồng, bên trong có 02 gói nilon màu hồng. Gói thứ nhất chứa chất bột liên kết màu trắng và 01 viên nén màu hồng. Gói thứ hai chứa chất bột liên kết màu trắng và 02 viên nén màu hồng nghi là ma túy tổng hợp (hồng phiến) và Heroine; 01 điện thoại di động hiệu IPHONE 12.

Thu của Cà Nguyên Vũ 01 gói nilon màu hồng bên trong có chất bột màu trắng và 01 viên nén màu hồng nghi là ma túy tổng hợp (hồng phiến) và Heroine; 01 xe mô tô hiệu HONDA Wave α không có biển kiểm soát.

Thu dưới sàn nhà 04 mảnh giấy bạc, 02 bột lửa ga.

Ngày 25/3/2026 tại tổ công tác địa bàn Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La (trụ sở Công an xã Sông Mã) tiến hành mở niêm phong cân tịnh lấy mẫu giám định vật chứng nghi là ma túy thu giữ của các đối tượng, kết quả:

Vật chứng thu của Lường Văn Hùng: Gói thứ nhất: 01 viên nén màu hồng có khối lượng 0,10 gam lấy hết làm mẫu giám định ký hiệu H3; Chất bột liên kết màu trắng có khối lượng 0,20 gam lấy hết làm mẫu giám định ký hiệu H4. Gói thứ hai 02 viên nén màu hồng có tổng khối lượng 0,21 gam lấy hết làm mẫu giám định ký hiệu H5; chất bột màu trắng có khối lượng 0,54 gam lấy hết làm mẫu giám định, ký hiệu H6.

Số vật chứng thu giữ nghi là ma túy của Lường Văn Hùng là 0,31 gam nghi ma túy tổng hợp và 0,74 gam nghi là Heroine.

Vật chứng thu giữ của Cà Nguyên Vũ: 01 viên nén màu hồng có khối lượng 0,10 gam lấy hết làm mẫu giám định, ký hiệu V1. Chất bột liên kết màu trắng 0,07 gam lấy hết làm mẫu giám định, ký hiệu V2.

Kết luận giám định số 608/KL-KTHS ngày 31/3/2026 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận:

“Mẫu giám định ký hiệu H3, H5, V1 là ma túy loại Methamphetamine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là $H3 = 0,10$ gam, $H5 = 0,21$ gam, $V1 = 0,10$ gam.

Mẫu giám định ký hiệu H4, H6, V2 là ma túy; Loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017 và 2025) và Nghị định số 28/2026/NĐ-CP ngày 19/01/2026 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; Khối lượng của mẫu giám định là $H4 = 0,20$ gam, $H6 = 0,54$ gam, $V2 = 0,07$ gam.

Mẫu giám định ký hiệu H1 có chất ma túy; Loại chất Morphine, Methadone, Amphetamine, Methamphetamine”.

Đối với Cà Nguyên Vũ S ngày 23/02/2011 và Cà Văn Tuyển S ngày 23/7/2012 đến thời điểm thực hiện hành vi phạm tội ngày 24/3/2026 Cà Văn Tuyển mới 13 tuổi 8 tháng 20 ngày chưa đến tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Cà Nguyên Vũ mới 15 tuổi 01 tháng chưa đến tuổi chịu trách nhiệm hình sự về tội phạm ít nghiêm trọng và tội phạm nghiêm trọng, nên ngày 25/3/2026, Cơ quan

CSĐT Công an tỉnh Sơn La đã ra Quyết định trả tự do đối với Cà Nguyên Vũ và Cà Văn Tuyền.

Quá trình điều tra Đèo Văn H khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 22/3/2026, Đèo Văn H đi nhờ xe mô tô của một người đàn ông không quen biết từ nhà ở bản Ten, xã Bó S, tỉnh Sơn La đến khu vực nhà máy thủy điện ở xã Bó S thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết. H hỏi mua được của người đó 02 viên hồng phiến với giá 50.000 đồng. Mua được ma túy H đem về nhà lấy 01 viên và một phần của viên ma túy còn lại sử dụng bằng cách cho lên giấy bạc đốt lên hít khói. Phần còn lại của viên hồng phiến, H cất giấu để sử dụng cho bản thân.

Khoảng 09 giờ ngày 23/3/2026, Đèo Văn H đang ở nhà một mình thì có Lường Văn Hùng và Cà Văn Tuyền đến chơi. H lấy ra mảnh hồng phiến còn lại sử dụng bằng cách cho vào mảnh giấy bạc của Hùng, sau đó Hùng lấy bật lửa đốt mảnh hồng phiến rồi lần lượt cho H và Tuyền thay nhau hít khói. Sau khi sử dụng ma túy, Hùng đi về còn Tuyền ở lại chơi với H.

Khoảng 16 giờ cùng ngày 23/3/2026, Lường Văn Hùng lại đến nhà H, lúc này Tuyền cũng đang ở đó. Hùng khởi xướng rủ H góp tiền mua ma túy về sử dụng, còn Tuyền không có tiền thì đi mua ma túy. H và Tuyền cùng đồng ý nhưng do không có phương tiện đi lại nên Tuyền gọi điện cho bạn là Cà Nguyên Vũ, S năm 2011 trú tại bản Nong Mù, xã Chiềng Sơ đến để đưa Tuyền đi mua ma túy. Do không đủ tiền nên H gọi điện hỏi vay bạn là Lò Việt Duy, S năm 2005 ở bản Sòng Hạ, xã Chiềng Sơ, tỉnh Sơn La được số tiền 480.000 đồng bằng hình thức chuyển qua tài khoản của anh Đèo Văn Thân, S năm 1992 là người quen của H và Hùng mở cửa hàng bán điện thoại ở bản L, xã Bó S, tỉnh Sơn La (khi vay tiền H không nói cho anh Duy biết là vay tiền để mua ma túy, không nói cho anh Thân biết lấy tiền để mua ma túy). Vay được tiền, H trả Hùng 300.000 đồng tiền nợ từ trước còn lại 180.000 đồng và thêm 100.000 đồng có sẵn góp mua ma túy, tổng số tiền H góp là 280.000 đồng. Hùng góp 200.000 đồng tiền mặt, 300.000 đồng H trả nợ qua tài khoản anh Thân và chuyển thêm 100.000 đồng qua tài khoản của anh Thân. Tổng số tiền Hùng góp là 600.000 đồng, tổng số tiền H và Hùng góp mua ma túy là 880.000 đồng. Sau khi thống nhất việc góp tiền H và Hùng đưa cho Tuyền 300.000 đồng tiền mặt và bảo Tuyền và Vũ đến nhà anh Thân rút tiền đã chuyển khoản. Tuyền và Vũ đồng ý đi xuống quán anh Thân rút được số tiền 580.000 đồng. Ngoài ra Vũ cầm theo số tiền cá nhân 150.000 đồng.

Sau khi lấy được số tiền 580.000 đồng từ anh Thân, Vũ điều khiển xe chở Tuyền đi dọc theo đường Quốc lộ 12 hướng lên tỉnh Điện Biên, trên đường đi Vũ và Tuyền mua xăng, thuốc lá, bật lửa và bánh kẹo hết số tiền 80.000 đồng. Khi đến khu vực nhà máy thủy điện đang xây thì Vũ và Tuyền vào nhà một người đàn ông không quen biết, Tuyền vào trước hỏi mua được một gói Hồng phiến và Heroine với số tiền 800.000 đồng. Sau khi Tuyền mua xong ma túy đi ra ngoài thì Vũ đi vào mua riêng một gói ma túy gồm 01 viên hồng phiến và một ít Heroine với số tiền 150.000 đồng. Sau khi bán ma túy xong, người đàn ông cho Tuyền và Vũ một

mảnh viên hồng phiến và một ít Heroine, hai người cho số ma túy cho lên giấy bạc sử dụng ngay tại đó.

Sử dụng ma túy xong, Vũ điều khiển xe mô tô chở Tuyến đi về phòng trọ của bạn ở bản Mường Tợ, xã Mường Lầm ngủ qua đêm. Đến khoảng 11 giờ ngày 24/3/2026, Vũ và Tuyến quay lại đưa cho H 01 gói ma túy. Nhận gói ma túy, H mở ra thấy bên trong có 01 cục Heroine và 06 viên Hồng phiến. H bẻ ra một ít Heroine và lấy 02 viên Hồng phiến (tương ứng với số tiền góp của H) cho hết vào mảnh giấy bạc sử dụng bằng cách dùng bật lửa đốt lên hít khói. Số Heroine và 04 viên Hồng phiến còn lại H gói lại vào mảnh nilon màu hồng rồi đưa lại cho Vũ và nói là phần của Hùng.

Đến khoảng 12 giờ ngày 24/3/2026, Hùng đến nhà H thì thấy Tuyến đang ngủ, Vũ đưa cho Hùng gói ma túy, Hùng mở ra lấy một phần Heroine cùng 01 viên hồng phiến cho lên mảnh giấy bạc mời H cùng sử dụng, H đồng ý. Hùng đốt số ma túy lên cùng H thay nhau hít khói. Sử dụng ma túy xong, Hùng chia số ma túy còn lại Th hai gói đều được gói bằng mảnh nilon màu hồng, gói thứ nhất chứa Heroine và 02 viên hồng phiến; gói thứ hai chứa Heroine và 01 viên hồng phiến rồi dùng mảnh nilon màu hồng khác gói hai gói ma túy trên lại Th một gói và cất giấu ở dưới đệm ngủ. Đến khoảng 14 giờ 55 phút cùng ngày khi H, Hùng, Tuyến và Vũ đang ở nhà H thì bị tổ công tác của Công an xã Bó S làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang về hành vi *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* và thu giữ vật chứng có liên quan.

Kết quả xét nghiệm ma túy bằng nước tiểu ngày 25/3/2026, Lường Văn Hùng dương tính với chất ma túy loại Methamphetamine và Heroine thuộc trường hợp quy định tại Điều 256a BLHS. Các đối tượng Đèo Văn H, Cà Nguyên Vũ và Cà Văn Tuyến đều dương tính với chất ma túy loại Methamphetamine và Heroine nhưng không thuộc trường hợp quy định tại Điều 256a BLHS.

Khoảng 17 giờ ngày 25/3/2026, sau khi cân tịnh lấy mẫu giám định vật chứng, Lường Văn Hùng kêu đau bụng xin đi vệ S, lợi dụng lúc cán bộ dẫn giải thiếu cảnh giác. Hùng đã trèo qua ô thoáng nhà vệ S ra phía sau nhà hành chính Công an xã Sông Mã rồi bỏ trốn. Tổ công tác Công an xã Bó S phối hợp với các lực lượng khác tổ chức truy tìm, đến khoảng 20 giờ cùng ngày khi đến đồi Pu Nhi, thuộc Tổ 4, xã Sông Mã thì thấy Lường Văn Hùng chết trong tư thế dùng dây thực vật treo cổ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi theo quy định. Việc Lường Văn Hùng bỏ trốn, treo cổ chết được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La và Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La thụ tin báo giải quyết riêng. Lường Văn Hùng đã chết, nên không xem xét truy cứu trách nhiệm hình sự.

Bản giám định pháp y về tử thi số 742/KLGĐTT-PC09 ngày 27/4/2026 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận:

“IV. PHẦN KẾT LUẬN

1. Kết quả chính

1.1. Kết quả khám nghiệm

- Rãnh hằn đặc trưng vùng cổ: đáy rãnh hằn xơ, chắc, màu trắng.
- Dấu hiệu Tardier: Chấm xuất huyết phủ tạng, kết mạc mắt.
- Mô bệnh học: Da bị ép dẹt, phá huỷ cấu trúc; Tim xung huyết, xuất huyết niêm mạc; Phổi dẫn, rách phế nang; gan viêm mạn tính; Dạ dày xung huyết, xuất huyết, viêm mạn tính.
- Độc chất: Có tìm thấy Amphetamin và Methamphetamin trong mẫu máu.

2. Kết luận

2.1. Nguyên nhân chết

- Ngạt cơ học do dây chèn ép cổ trên người có Amphetamin và Methamphetamin.

2.2. Kết luận khác: Viêm gan mạn tính”.

Quá trình điều tra lời khai của bị cáo không có mâu thuẫn phù hợp với các chứng cứ khác đã thu thập có trong vụ án.

Cáo trạng số 172/CT-VKSSL-KV ngày 27 tháng 8 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Sơn La đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân khu vực 3 - Sơn La để xét xử bị cáo Đèo Văn H về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm đ khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự và tội: Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo điểm a, b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Đèo Văn H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Sơn La vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật viện dẫn áp dụng như nội dung bản Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử. Tuyên bố:

Bị cáo Đèo Văn H phạm các tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy và Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 249; điểm a, b, c khoản 2 Điều 255; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 55 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đèo Văn H từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm tù về tội: Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội từ 14 năm đến 15 năm tù.

Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 02 túi nilon màu trắng ký hiệu H và V; 04 mảnh nilon màu hồng; 04 mảnh giấy bạc đã bị cháy xém; 02 bật lửa ga nhãn hiệu THONGNHAT;

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12.

- Trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Cà Văn Phong 01 chiếc xe Mô tô không có biển kiểm soát, nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, màu sơn xanh - đen, số máy: JA39E1009986, số khung: RLHJA3918K Y152692, xe không có dàn áo, không có gương chiếu hậu, yên xe bị rách ở phần thấy sộp màu tại vị trí trên bình xăng, xe đã cũ qua sử dụng; 01 biển số 26B2-423.21.

- Trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Cà Văn Th 01 chiếc điện thoại theo phiếu nhập kho vật chứng số 132/PNK ngày 02/4/2026.

Về án phí: Bị cáo Đèo Văn H là người dân tộc thiểu số, S sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa bị cáo xin được miễn án phí, nên đề nghị xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Đèo Văn H không có ý kiến gì đối đáp với lời luận tội của Kiểm sát viên, khi được nói lời sau cùng, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Đèo Văn Phong đề nghị được trả lại 01 xe mô tô, 01 biển số xe.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Cà Văn Th đề nghị được trả lại 01 chiếc điện thoại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an tỉnh Sơn La, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; Biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản làm việc; Vật chứng thu giữ trong vụ án; Kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Ngày 23/3/2026 và ngày 24/3/2026, Đèo Văn H đã thực hiện hành vi cung cấp ma túy và nơi ở của mình cho Lương Văn Hùng và Cà Văn Tuyển sử dụng trái phép chất ma túy nhiều lần và góp

tiền cùng Lương Văn Hùng cho Cà Văn Tuyến và Cà Nguyên Vũ đi mua 0,31 gam ma túy loại Methamphetamine và 0,74 gam Heroine để cùng sử dụng thì bị bắt quả tang.

Tại phiên toà bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi, vẫn giữ nguyên lời khai như đã khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án và hoàn toàn nhất trí với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Sơn La. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Sơn La truy tố bị cáo về tội: *Tàng trữ phép chất ma túy* theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự và tội: *Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy* theo điểm a, b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự; phát biểu luận tội của của Kiểm sát viên tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị mức xử phạt tù giam đối với bị cáo về các tội danh nêu trên là phù hợp, có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi mà bị cáo Đào Văn H thực hiện đã phạm vào tội: *Tàng trữ trái phép chất ma túy*, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự, có khung hình phạt tù từ 05 năm đến 10 năm và tội: *Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy* theo điểm a, b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự có khung hình phạt tù từ 07 năm đến 15 năm.

[3] Về tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm điều cấm của pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện, thể hiện sự coi thường pháp luật, vi phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương nên cần xử lý nghiêm.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà các bị cáo Th khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi bị phát hiện đã khai ra hành vi phạm tội trước đó. Do đó, cần cho các bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt chính: Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; khối lượng ma túy bị cáo cất giấu nhằm mục đích sử dụng; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; nhân thân của bị cáo, xét thấy cần áp dụng hình phạt tù giam đối với bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở Th công dân có ích cho gia đình và xã hội cũng như công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

[6] Về hình phạt bổ sung là phạt tiền: Hội đồng xét xử thấy bị cáo không có tài sản, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về các vấn đề có liên quan:

Đối với Lương Văn Hùng cung cấp giấy bạc và bột lửa cùng H sử dụng ma túy, sau đó khởi xướng góp tiền cùng Đèo Văn H đưa cho Cà Văn Tuyền và Cà Nguyên Vũ đi mua 0,31 gam Heroine và 0,74 gam Methamphetamine. Khi mua được ma túy, Hùng cho H sử dụng ma túy cùng nên phải chịu trách nhiệm hình sự về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Ngoài ra hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lương Văn Hùng đã cấu Th tội Sử dụng trái phép chất ma túy, quy định tại Điều 256a BLHS. Tuy nhiên sau khi bị bắt Lương Văn Hùng đã chết nên không đặt vấn đề xử lý Lương Văn Hùng.

Đối với Cà Văn Tuyền và Cà Nguyên Vũ là người đi mua ma túy phải chịu trách nhiệm về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại khoản 1 Điều 249 BLHS. Tuy nhiên đến thời điểm thực hiện hành vi phạm tội Cà Văn Tuyền mới 13 tuổi 8 tháng 20 ngày chưa đến tuổi chịu trách nhiệm hình sự Cơ quan Cảnh sát điều tra đã giao Tuyền cho gia đình quản lý giáo dục. Cà Nguyên Vũ mới 15 tuổi 01 tháng chưa phải chịu trách nhiệm hình sự về tội phạm ít nghiêm trọng và tội phạm nghiêm trọng. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã giao cho gia đình quản lý giáo dục, chuyển cho Công an xã Bó S, tỉnh Sơn La xử phạt hành chính đối với Cà Nguyên Vũ bằng hình thức cảnh cáo và giao cho Ủy ban nhân xã Chiềng Sơ áp dụng biện pháp giáo dục tại xã là có căn cứ.

Đối với người bán ma túy cho Đèo Văn H và người bán ma túy cho Cà Văn Tuyền cùng Cà Nguyên Vũ, quá trình điều tra không xác định được nên không có căn cứ để xử lý.

[8] Vật chứng của vụ án:

Đối với 02 túi nilon màu trắng ký hiệu H và V; 04 mảnh nilon màu hồng; 04 mảnh giấy bạc đã bị cháy xém; 02 bột lửa ga nhãn hiệu THONGNHAT; là vật không có giá trị sử dụng, nên cần tịch thu để tiêu hủy là phù hợp theo điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 thu giữ của Lương Văn Hùng. Là phương tiện Lương Văn Hùng sử dụng vào mục đích phạm tội, nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước là phù hợp theo điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với chiếc xe Mô tô không có biển kiểm soát, nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, màu sơn xanh - đen, số máy: JA39E1009986, số khung: RLHJA3918K Y152692, xe không có dàn áo, không có gương chiếu hậu, yên xe bị rách ở phần thấy sộp màu tại vị trí trên bình xăng, xe đã cũ qua sử dụng là phương tiện Cà Nguyên Vũ sử dụng chở Cà Văn Tuyền đi mua ma túy. Được xác định là tài sản hợp pháp của anh Cà Văn Phong, việc Cà Nguyên Vũ (con anh Phong) sử dụng

làm phương tiện đi mua ma túy anh Phong không biết; 01 biển số 26B2-423.21 do anh Phong giao nộp. Anh Phong đề nghị được trả lại xe mô tô và biển số xe, nên cần trả lại cho anh Phong chiếc xe mô tô nêu trên.

Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu SAMSUNG, vỏ màu đen, do anh Cà Văn Th giao nộp, được xác định là tài sản của anh Cà Văn Th, nên cần trả lại cho anh Th.

[9] Về án phí: Bị cáo Đèo Văn H là người dân tộc thiểu số, sống ở xã điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa bị cáo xin được miễn án phí, nên được xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 249; điểm a, b, c khoản 2 Điều 255; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 55 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Đèo Văn H phạm các tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy và Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Đèo Văn H 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù về tội: Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội là 14 (mười bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/03/2026.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3. Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 02 túi nilon màu trắng ký hiệu H và V; 04 mảnh nilon màu hồng; 04 mảnh giấy bạc đã bị cháy xém; 02 bật lửa ga nhãn hiệu THONGNHAT;

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12.

- Trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Cà Văn Phong 01 chiếc xe Mô tô không có biển kiểm soát, nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, màu sơn xanh - đen, số máy: JA39E1009986, số khung: RLHJA3918K Y152692, xe không có dàn áo, không có gương chiếu hậu, yên xe bị rách ở phần thấy sóp màu tại vị trí trên bình xăng, xe đã cũ qua sử dụng; 01 biển số 26B2-423.21.

- Trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Cà Văn Th 01 điện thoại nhãn hiệu SAMSUNG, vỏ màu đen.

Các vật chứng trên đang được bảo quan tại kho vật chứng PC11 Công an tỉnh Sơn La.

4. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc hội. Bị cáo Đèo Văn H được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 10/9/2026).

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKS nhân dân khu vực 3 - Sơn La (03);
- Trại giam;
- TAND tỉnh Sơn La;
- Công an tỉnh Sơn La;
- THAHS;
- Người có QLNVLQ;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3 - Sơn La;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, án văn.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lô Văn Long